

Bản án số: 21/2023/HS-PT

Ngày: 30-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Phước.

Các Thẩm phán: Ông Trần Việt Trung;
Bà Lê Hoài Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm - Thư ký TAND tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Trần Cúc Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 35/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo **Bùi Quang H** và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 94/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bùi Quang H; sinh ngày 12/8/2000, tại Quảng Trị; nơi cư trú: **Thôn X, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông **Bùi Văn H1**, sinh năm 1970 và bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1977; nơi cư trú: **Thôn X, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị**; vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giam từ ngày 30/5/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị**, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Khánh T1; sinh ngày 16/10/2001, tại Quảng Trị; nơi cư trú: **Thôn M, xã B, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông **Nguyễn N**, sinh năm 1972 và bà **Nguyễn Thị Hoài T2**, sinh năm 1978; nơi cư trú: **Thôn M, xã B, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị**; vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/5/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt tại phiên tòa.

3. Lương Tiến Đ; sinh ngày 03/9/2005 (thời điểm phạm tội 17 tuổi 4 tháng 17 ngày), tại Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố I, phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lương Tiến D, sinh năm 1978 và bà Bùi Thị N1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Khu phố I, phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; vợ, con chưa có.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/5/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn N, trú tại thôn M, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/01/2023, Nguyễn Khánh T1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74C1-353.67 (thuộc sở hữu của ông Nguyễn N, trú tại thôn M, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị) chở Bùi Quang H về thành phố Đ để mua sắm. Đến 15 giờ cùng ngày, T1 và H đi đến quán tại đường H Ông ăn trưa. Tại đây, H gọi điện rủ Lương Tiến Đ (sinh ngày 03/9/2005) đến chơi. Trong lúc nói chuyện thì H nảy sinh ý định mua ma túy về để cùng sử dụng nên hỏi Đ “Biết chỗ mô có không, lấy chơi”, Đ hiểu là H muốn mua ma túy nên trả lời “Để em hỏi coi có đồ không đã”. Đ sử dụng ứng dụng Messenger nhắn tin cho nick Facebook có tên “Hoang Pham” hỏi mua ma túy. Sau khi liên lạc, Đ thông báo cho T1 và H biết có ma túy nên cả 3 thống nhất sẽ cùng góp tiền mua ma túy về để sử dụng. H nói “Qua khách sạn H3 để chơi” thì cả ba cùng đồng ý và di chuyển đến khách sạn H3 (thuộc khu phố D, phường A, thành phố Đ) thuê phòng số 304. Đ nhắn tin cho H2 biết địa chỉ nhận ma túy và trao đổi giá 14 viên 350.000 đồng. Vì chưa thanh toán tiền phòng nên cả 3 thống nhất mượn tiền của T1, khi sử dụng xong sẽ chia ra thanh toán sau. T1 đưa cho Đ 350.000 đồng để Đ xuống trước khách sạn H3 gặp H2 lấy 14 viên ma túy (được gói trong một túi ni long trong suốt). Tại phòng 304, T1 làm chai, Đ lấy tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng quán làm ông hút, H làm “xềng” rồi cùng nhau sử dụng hết 13 viên, còn 1 viên chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường A, thành phố Đ phát hiện, lập biên bản vụ việc và thu giữ tang vật.

Tại bản kết luận định giám định số 139/KLGĐ ngày 27/01/2023 của Phòng K- Công an tỉnh Q, kết luận: 01 viên nén hình trụ tròn, màu hồng trên bề mặt có chữ WY, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định có khối lượng 0,09525gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, đã quyết định:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Quang H 08 (tám) năm tù.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Khánh T1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt Lương Tiến Đ 05 (năm) năm tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí dân sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/10/2023, các bị cáo Bùi Quang H, Nguyễn Khánh T1, Lương Tiến Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự; giúp đỡ cơ quan chức năng nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T1 có ông nội hưởng chế độ thương binh, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng hai, bà nội hưởng chế độ có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba nên đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị HĐXX phúc thẩm:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Quang H; giữ nguyên bản án sơ thẩm, xử phạt Bùi Quang H 08 năm tù. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Khánh T1, Lương Tiến Đ; sửa án sơ thẩm: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 54; Điều 17 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Khánh T1 từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt Lương Tiến Đ từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Bùi Quang H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; các bị cáo Nguyễn Khánh T1, Lương Tiến Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo **Bùi Quang H**, **Nguyễn Khánh T1**, **Lương Tiến Đ** phù hợp với các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Ngày 20/01/2023 **Bùi Quang H** khởi xướng và rủ **Nguyễn Khánh T1**, **Lương Tiến Đ** (sinh ngày 03/9/2005) cùng nhau góp tiền mua ma túy về để sử dụng, **Đ** liên hệ để mua ma túy. Sau khi thuê địa điểm, **T1** đưa **Đ** 350.000 đồng và **Đ** trực tiếp mua viên ma túy. Tại phòng số 304, **khách sạn H3 (khu phố D, phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị)**, các bị cáo cùng nhau sử dụng hết 13 viên, còn 1 viên chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác **Công an phường A, thành phố Đ** phát hiện, lập biên bản vụ việc và thu giữ tang vật. Kết luận giám định 01 viên nén hình trụ tròn, màu hồng trên bề mặt có chữ WY có khối lượng 0,09525gam, là ma túy loại Methamphetamine. Hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo **Bùi Quang H**, **Nguyễn Khánh T1** về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; bị cáo **Lương Tiến Đ** về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội; đúng quy định của pháp luật,

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ: Đối với tình tiết giảm nhẹ “*thành khẩn khai báo*” đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho cả 03 bị cáo **Bùi Quang H**, **Nguyễn Khánh T1** và **Lương Tiến Đ**.

- Các bị cáo đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội tích cực hợp tác với các cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án*” quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên không có tài liệu chứng cứ chứng minh về tình tiết giảm nhẹ này nên không có cơ sở để chấp nhận.

- Bị cáo **T1** đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự vì có ông nội hưởng chế độ thương binh, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng hai; bà nội hưởng chế độ có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba, xét thấy gia đình bị cáo thuộc gia đình có công với cách mạng nên xem xét cho bị cáo **T1** được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xét vai trò đồng phạm: Bị cáo **H** là người khởi xướng, rủ rê bị cáo **T1** và bị cáo **Đ** góp tiền mua ma túy, là người chọn địa điểm để sử dụng ma túy; bị cáo **Đ** trực tiếp liên lạc và mua ma túy; **T1** không tham gia rủ rê, không liên lạc và mua ma túy, chỉ là người cho các bị cáo mượn tiền để mua ma túy do đó trong vụ án

này, bị cáo T1 tham gia với vai trò thứ yếu, nên mặc dù bị cáo T1 phạm tội rất nghiêm trọng nhưng cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Giải đáp số 01/2017/TANDTC ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân tối cao. Bị cáo T1 có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 BLHS nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất khung hình phạt.

Xem xét tính chất, vai trò, mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy rằng cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo có phần nặng, cần chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo Bùi Quang H, Nguyễn Khánh T1, Lương Tiến Đ, sửa bản án Hình sự sơ thẩm số 94/2023/HS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà về giảm hình phạt cho các bị cáo Bùi Quang H, Nguyễn Khánh T1 và Lương Tiến Đ.

[5] Tiếp tục ra quyết định tạm giam đối với các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Quang H, Nguyễn Khánh T1, Lương Tiến Đ; sửa một phần bản án Hình sự sơ thẩm số 94/2023/HS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà theo hướng giảm hình phạt cho các bị cáo.

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Quang H, Nguyễn Khánh T1, Lương Tiến Đ phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Quang H 07 (B) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/5/2023.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 17 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh T1 06 (S) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/5/2023.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 101; Điều 17 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 04 (B1) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/5/2023.

2. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Công an thành phố Đông Hà;
- TAND thành phố Đông Hà;
- Bị cáo;
- Người TGT;
- Phòng KT-NV; tổ HCTP;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Phước

